

Bản án số: 84/2020/HNGĐ- ST

Ngày: 26/8/2020

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Trương Ngọc Nhân

Ông: Đinh Minh Tăng

**- Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên toà:** bà Đinh Thị Hoài Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2020/TLST - HNGĐ ngày 16/3/2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXX- ST ngày 25/6/2020 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Anh C Th H, sinh năm 1985

Trú tại: Tiểu khu 4, thị trấn Q Đ, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt.

*2. Bị đơn:* Chị Đ Th Th Ch, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 13/3/2020 và bản tự khai ngày 23/4/2020 của nguyên đơn C Th H trình bày giữa anh và chị Đ Th Th Ch đã đăng ký kết hôn năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau gây mất đoàn kết gia đình, hiện nay tình cảm vợ chồng

không còn. Vì vậy anh H làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với chị Ch.

Con chung của vợ chồng: Không có.

Tài sản chung và khoản vay chung: Không có.

Sau khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã triệu tập chị Ch nhiều lần nhưng chị Ch không đến Toà án để giải quyết vụ án. Ngày 04/6/2020 Toà án đã đến tại cơ sở và xác minh thì biết được chị Ch đã đi làm ăn ở xa, không có mặt tại địa phương nhưng có hộ khẩu thường trú tại thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Toà án đã niêm yết tất cả các giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Thông báo mở lại phiên tòa nhưng chị Ch vẫn không đến Toà án để giải quyết vụ án theo yêu cầu của anh H. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 26/8/2020, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với anh H và chị Ch. Mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng chị Ch vẫn vắng mặt nên Toà án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay chị Ch vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia giải quyết vụ án đưa ra quan điểm xét xử như sau: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn và chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn không chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ. Về quan điểm xét xử đối với vụ án: Áp dụng Điều 147, 227, 228, khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị Quyết 326 ngày 30/ 12/ 2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí. đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn và xử cho anh C Th H được ly hôn với chị Đ Th Th Ch.

Về con chung: không có nên không xem xét

Về tài sản chung, các khoản vay chung: không có nên không xem xét

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh C Th H và chị Đ Th Th Ch đã đăng ký kết hôn năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc nên coi đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nhưng do anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống mà hai bên không khắc phục được dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai vợ chồng sống ly thân với nhau. Xét thấy nguyện vọng của anh H xin được ly hôn là chính đáng cần chấp nhận, áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh C Th H được ly hôn với chị Đ Th Th Ch.

[2] Về con chung: Không có nên không xem xét.

[3] Tài sản chung và khoản vay chung: Không có nên không xem xét.

[4] Án phí: Anh C Th H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004225 ngày 16/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Anh H đã nộp đủ án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh C Th H được ly hôn với chị Đ Th Th Ch.

2. Về án phí: Anh C Th H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004225 ngày 16/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Anh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ( 26/8/2020), bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã H H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( đã ký)

**Trương Quốc Hoàn**

